

Bản án số: 366/2018/HSST
Ngày 21-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liêng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.
2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 361/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 351/2018/HSST-QĐ ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang V, sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Phước; thường trú: Khu phố B, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Quang C (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 08/8/2018, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác.

Người làm chứng:

1. Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm 4, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang V là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Ngày 07/8/2018, Nguyễn Quang V sử dụng điện thoại di động hiệu Mobistar sim số 01212933622 gọi cho người tên T đến hỏi mua 1.600.000 đồng ma túy và hẹn giao tại khu vực Ngã tư 550 ở khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Khi V đến Ngã tư 550 thì gặp em của T đến mua một bọc nylon hàn kín chứa ma túy. Sau đó, V mang số ma túy trên về nhà nghỉ Thanh T tại khu phố T, phường D, thị xã D thuê phòng nghỉ. Đến khoảng 8 giờ 00 phút ngày 08/8/2018, anh Nguyễn Văn T, Đặng Văn Đ đến chơi, V lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra cùng nhau sử dụng. Đến 09 giờ 30 phút, lực lượng Công an thị xã Dĩ An kiểm tra nhà nghỉ Thanh T phát hiện có ma túy nên đưa về trụ sở làm việc.

Căn cứ Kết luận giám định số 482/MT-PC54 ngày 13/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon hàn kín là ma túy, trọng lượng 0,8292 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng: 01 bì thư được niêm phong chứa Methamphetamine trọng lượng còn lại sau giám định 0,7504 gam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen sim số 01212933622.

Đối với Tý đến bán ma túy cho Nguyễn Quang V, hiện chưa rõ nhân thân, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh.

Đối với Nguyễn Văn T và Đặng Văn Đ sử dụng ma túy cùng Nguyễn Quang V nhưng không biết hành vi tàng trữ ma túy nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định xử phạt hành chính.

Tại Cáo trạng số 368/CT-VKS-DA ngày 01 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen; tịch thu tiêu hủy sim số 01212933622, bộ sử dụng ma túy và 01 bì thư được niêm phong bên trong chứa Methamphetamine trọng lượng còn lại sau giám định là 0,7504 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội; tại phần nói lời sau cùng bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Nguyễn Quang V là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/8/2018 bị cáo mua của T đen (chưa rõ nhân thân) một bịch nylon hàn kín chứa ma túy loại Methamphetamine, giá 1.600.000 đồng. Sau đó, V mang về nhà nghỉ Thanh T để nghỉ qua đêm. Sáng ngày 08/8/2018, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Đ đến chơi, V mang ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra cả ba cùng sử dụng thì bị Công an thị xã Dĩ An kiểm tra phát hiện.

Theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

Hành vi của Nguyễn Quang V tàng trữ 01 gói ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,8292 gam để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 368/CT-VKS-DA ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động bị nghiện ma túy

[7] Xử lý vật chứng:

- Xét điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xét sim số 01212933622 và bộ dụng cụ sử dụng ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng và số ma túy Methamphetamine, trọng lượng sau giám định là 0,7504 gam là vật cấm lưu thông, cần tịch thu tiêu hủy.

Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét bị cáo là người lao động tự do, thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử quyết định không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong chứa Methamphetamine trọng lượng còn lại sau giám định 0,7504 gam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và sim số 01212933622.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quang V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND phường A (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễn

